

Số: ~~6952~~ /CT-TTHT  
V/v: Chính sách thuế.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2015.

Kính gửi: Công ty TNHH Intage Việt Nam  
Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà Citilight Tower, 45 Võ Thị Sáu, P.Đakao, Q.1, TP.HCM  
Mã số thuế: 0312603388

Trả lời văn thư số 0907/CV-Intage.2015 ngày 09/07/2015 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT):

“Thuế suất 0%:

1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hoá, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

...

b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.

Cá nhân ở nước ngoài là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và ở ngoài Việt Nam trong thời gian diễn ra việc cung ứng dịch vụ. Tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan là tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh và các trường hợp khác theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

...

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

...

b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

...”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014,

Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài Chính (có hiệu lực thi hành từ ngày 06/08/2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) từ năm 2015 trở đi):

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...”

Trường hợp Công ty theo trình bày có thực hiện hợp đồng nghiên cứu thị trường tại Việt Nam, Campuchia, Lào cho các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài, kết quả nghiên cứu là một bản báo cáo bằng file gửi qua email cho khách hàng thì dịch vụ nghiên cứu thị trường tại Việt Nam cung cấp cho các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài được xác định là tiêu dùng tại Việt Nam phải áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%. Đối với dịch vụ nghiên cứu thị trường tại Campuchia và Lào cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại Khoản 2.b Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%. Trường hợp Công ty có phát sinh chi phí ăn uống, tiếp khách nếu khoản chi này đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì Công ty được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *Th*

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nơi nhận:** *Th*

- Như trên;
  - KT2;
  - P.PC;
  - Lưu (TTHT, HC).
- 1851-5400997/15-TPVn



**Trần Thị Lệ Nga**